

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
MÔN: HÓA 11 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

TT	NỘI DUNG KIẾN THỨC	ĐƠN VỊ KIẾN THỨC	MỨC ĐỘ NHẬN THỨC								TỔNG			% ĐIỂM
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Số CH		TG (phút)	
			Số CH	TG 0.5 (phút)	Số CH	TG 1.5 (phút)	Số CH	TG 2 3 (phút)	Số CH	TG 5 (phút)	TN	TL		
1	CHƯƠNG 1: SỰ ĐIỆN LI	1. Sự điện li	1		0									
		2. Axit, bazơ và muối	1		0									
		3. Sự điện li của nước. pH. Chất chỉ thị axit, bazơ	1		2									
		4. Phản ứng trao đổi ion trong dung dịch các chất điện li	1		2									
2	CHƯƠNG 2: NITƠ - PHOTPHO	5. Nitơ	1		0									
		6. Amoniac và muối amoni	1		2									
		7. Axit nitric và muối nitrat	2		2		1*		1**					
		8. Photpho	1		0									
		9. Axit photphoric và muối photphat	1		1									
		10. Phân bón hóa học	1		0									

3	CHƯƠNG 3: CACBON – SILIC	11. Cacbon	1		0		1*							
		12. Hợp chất của cacbon	2		2		1*							
4	CHƯƠNG 4: ĐẠI CƯƠNG HỮU CƠ	13. Mở đầu về hóa học hữu cơ.	1		0									
		14. Công thức phân tử hợp chất hữu cơ	1		1		1*							
Tổng			16		12		4		1					
Tỉ lệ % điểm			40%		30%		25%		5%					
Tỉ lệ chung % điểm			70%				30%							

Lưu ý: TN: 7đ(28 CÂU* 0,25): NHẬN BIẾT + THÔNG HIỂU VÀ TL: 3đ(VẬN DỤNG THẤP: 2.5đ + VẬN DỤNG CAO: 0.5đ)

Câu *, Câu ** : Tự luận

Câu *:

1. Chuỗi PU Cacbon – Hợp chất Cacbon (1đ)

2. Toán Hh kim loại + HNO₃ (0,5 đ)

3.Toán CO₂ +OH⁻ (Cho CO₂, OH⁻) (0,5 đ)

4. Toán lập CTPT HCHC (0,5 đ)

Câu **

5. Toán HNO₃ (0,5 đ)